

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

BÙI MINH NGHĨA *

Ngày nhận: 18/5/2023

Ngày phản biện: 16/8/2023

Duyệt đăng: 21/8/2023

Tóm tắt: Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam hiện nay có vai trò rất quan trọng bảo đảm cho sự phát triển hài hoà, bền vững giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, tiến bộ công bằng xã hội. Tuy nhiên, việc phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam còn nhiều hạn chế, nhất là về trình độ tay nghề người lao động, chương trình giáo dục, đào tạo, ý thức tổ chức kỷ luật người lao động... Bài viết làm rõ kinh tế xanh và vai trò của đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phát triển kinh tế xanh, thực trạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thời gian qua, từ đó đề xuất giải pháp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xanh ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Đào tạo nguồn nhân lực; nhân lực chất lượng cao; phát triển kinh tế xanh; Việt Nam.

Đặt vấn đề

Quyết định số 1658/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045 ngày 01/10/2021 xác định quan điểm tăng trưởng xanh lấy con người làm trung tâm, giúp giảm thiểu tính dễ bị tổn thương của con người trước biến đổi của khí hậu; khuyến khích lối sống có trách nhiệm của từng cá nhân đối với cộng đồng và xã hội, định hướng thể hệ tương lai về văn hoá sống xanh, hình thành xã hội văn minh, hiện đại, hài hoà với thiên nhiên và môi trường. Do đó, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xanh là một trong những nội dung, biện pháp quan trọng của sự phát triển hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an

sinh xã hội, bảo vệ môi trường. Đây được coi là mục tiêu xuyên suốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta.

1. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh Phát triển kinh tế xanh

Trong Chương trình Môi trường Liên hiệp quốc (UNEP) đã đưa ra khái niệm về kinh tế xanh: Nền kinh tế xanh là kết quả mang lại phúc lợi cho con người và công bằng xã hội, nó có ý nghĩa giảm những rủi ro môi trường và khan hiếm sinh thái. Với cách tiếp cận trên, quan niệm phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam hiện nay là tổng thể những cách thức, biện pháp của Đảng, Nhà nước, Bộ, ban ngành từ Trung ương đến địa phương về khai thác, sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, hạn chế những tác động xấu ảnh hưởng

* Đại học Tài chính - Marketing.

đến môi trường và hệ sinh thái, ngăn chặn sự suy giảm đa dạng sinh học, tôn tạo, phát triển hệ sinh thái tự nhiên. Phát triển kinh tế xanh là vì con người, đặt con người vào vị trí trung tâm của sự phát triển, mọi sự phát triển của nền kinh tế đất nước hướng đến con người, bảo đảm cho con người có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc, được thoả mãn những nhu cầu về đời sống tinh thần công bằng và bình đẳng trong xã hội. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Không chờ đến khi kinh tế đạt tới trình độ phát triển cao rồi mới thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, càng không “hy sinh” tiến bộ và công bằng xã hội để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần”[6; tr.27].

Phát triển kinh tế xanh luôn được Đảng, Nhà nước ta quan tâm, Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu”[4; tr.107]. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 khẳng định: Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), giảm phát thải khí nhà kính... Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu”[5]. Theo đó, nội dung phát triển kinh tế xanh cần tập trung vào: (1) Khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ gia đình, kinh doanh sản xuất áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại

vào sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tái tạo năng lượng; (2) Chú trọng xây dựng công trình, nhà máy xử lý chất thải, ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh; (3) Tiếp tục đầu tư cho xây dựng công trình năng lượng gió, năng lượng mặt trời, tạo không khí trong lành, thân thiện giữa con người với thiên nhiên; (4) Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi các mô hình theo chiều sâu gắn với phát triển bền vững, thân thiện với môi trường.

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển kinh tế xanh ở nước ta hiện nay có vị trí, vai trò rất quan trọng để hiện thực hoá những nội dung, chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Cụ thể, Đại hội đã xác định nhân lực chất lượng cao là điều kiện tiên quyết để đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, thực hiện chuyển đổi số, rút ngắn khoảng cách chênh lệch giàu nghèo, tránh nguy cơ bị tụt hậu về kinh tế; là nhân tố quyết định đến nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn đời sống. Đại hội đã đề ra mục tiêu: Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 5 năm đạt khoảng 6,5 -7%/năm; đến năm 2025, GDP bình quân đầu người khoảng 4.700 - 5.000 USD; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân trên 6,5%/năm; tỷ lệ đô thị hoá khoảng 45%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đạt trên 25% GDP... Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%; giữ tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 42%[3; tr.112 - 114].

Để đạt được mục tiêu đó, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phát triển kinh tế xanh đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ vừa mang tính

cấp bách trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài. Thông qua đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao sẽ góp phần thúc đẩy các ngành nghề, lĩnh vực phát triển, bố trí, sử dụng người lao động một cách phù hợp, hiệu quả ở từng khu vực, địa bàn cụ thể, nhất là những ngành nghề, lĩnh vực đòi hỏi lao động có trình độ chuyên môn cao, như công nghiệp năng lượng, nông nghiệp xanh...

2. Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam thời gian qua

Những năm qua, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển kinh tế - xã hội nói chung, phát triển kinh tế xanh nói riêng được Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm. Đại hội lần thứ XII của Đảng xác định phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: “Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực, với những giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung cho giải pháp đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực trong nhà trường cũng như trong quá trình sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng thực hành”[2; tr.116]. Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển mạnh khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo”[4; tr.204]. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ta đã ban hành nhiều văn bản để khuyến khích, động

viên, thu hút, đào tạo người có tài làm việc cho các cơ quan của Đảng, Nhà nước. Công tác tuyển sinh đào tạo ở các trường đại học được nâng lên, chú trọng về mặt chất lượng, đào tạo theo nhu cầu của thị trường, trong giai đoạn (2010 - 2021) tỷ lệ lao động qua đào tạo ở nước ta tăng lên đáng kể từ 50,4 triệu người (năm 2010) lên 56,2 triệu người (năm 2021), tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 40% năm 2010 tăng lên trên 65% năm 2021... Tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp đạt 85%, những trường có uy tín về chất lượng đào tạo nghề, có quan hệ tốt với doanh nghiệp thì tỷ lệ có việc làm là 100%[1]. Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) năm 2020 công bố Chất lượng đào tạo nghề của Việt Nam tăng 13 bậc so với năm 2018, góp phần tăng 10 bậc năng lực cạnh tranh quốc gia...

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được đào tạo lao động chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh ở nước ta còn một số hạn chế: tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ vẫn còn rất khiêm tốn; chủ yếu là lao động phổ thông; cơ cấu đào tạo chưa hợp lý, có ngành thì thừa, có ngành thì lại thiếu; ý thức tổ chức kỷ luật trong làm việc của lao động Việt Nam còn thấp; năng lực lãnh đạo, quản lý của lao động Việt Nam, nhất là năng lực dự báo mang tầm chiến lược chưa đáp ứng được đòi hỏi ngày càng cao của thị trường thế giới. Trước yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra ngày càng cao của mục tiêu trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đặt ra cấp bách hơn bao giờ hết để khơi dậy khát vọng ý chí phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, hùng cường, thịnh vượng, có vị thế, uy tín ngày càng cao trên trường quốc tế.

3. Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh ở nước ta hiện nay

Một là, rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đổi mới nội dung và phương pháp hiện đại hoá cơ sở vật chất phục vụ phát triển kinh tế xanh

Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Xây dựng các cơ chế, chính sách và giải pháp để đào tạo lại lực lượng lao động, phải chuyển đổi ngành nghề do quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”[4; tr.137]. Theo tinh thần này, Nhà nước, mà trực tiếp là Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ chủ quản phải rà soát, đánh giá lại hệ thống các trường đại học theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hội nhập quốc tế; đổi mới nội dung, chương trình đào tạo; rà soát thực trạng tuyển sinh trong các năm trước để phân bổ chỉ tiêu phù hợp; đặc biệt là những trường nghề, trường cao đẳng nếu không có sinh viên theo học nên sáp nhập vào trường đại học, hoặc có phương án liên doanh, liên kết với các nhà máy, xí nghiệp đào tạo người học có nhu cầu xuất khẩu lao động.

Hai là, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên môn song song với chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách cho người lao động

Ngay từ các bậc học, nhất là bậc phổ thông trung học, giáo viên và phụ huynh học sinh cần định hướng tương lai cho con em mình trong việc chọn lựa ngành nghề phù hợp với năng lực, thể mạnh của bản thân, từ đó, mới tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về một ngành, lĩnh vực mà mình yêu thích. Các trường cao đẳng, đại học cần làm thật tốt công tác tuyển chọn, xây dựng

chương trình đào tạo phù hợp với trình độ nhận thức của người học, đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ của xã hội, của quá trình hội nhập, mở cửa, phát triển nền kinh tế tri thức hiện nay. Chú trọng đến việc thực hành các thao tác, các bước của hoạt động lắp ráp, sản xuất kinh doanh, chuyển giao công nghệ; sử dụng thành thạo các trang thiết bị kỹ thuật, nhất là máy móc hiện đại, điều khiển từ xa, tự động hoá. Tăng cường thời gian học thực hành, giảm thời gian học lý thuyết; gắn quá trình đào tạo với hoạt động thực tập, tham quan, bắt tay vào công việc ở từng chuyên ngành đào tạo; đẩy mạnh các hoạt động hợp tác, liên doanh, liên kết giữa các trường, các chuyên ngành đào tạo với nhau, nhất là với các doanh nghiệp, nhà sản xuất, đầu tư, công ty; tuyển dụng học sinh vào đào tạo phải bảo đảm chất lượng, không chạy theo số lượng; các cơ sở giáo dục cần phát triển hơn nữa vào các ngành nghề chất lượng cao: như lĩnh vực kỹ thuật số, công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo, vật liệu mới, công nghệ sinh học... để giúp người lao động có thể làm chủ trong cuộc chạy đua phát triển kinh tế xanh. Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt nhịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới”[4; tr.115]. Cùng với đó, cần chú trọng đến giáo dục về đạo đức, nhân cách, niềm tự hào, ý thức dân tộc và khát vọng vươn lên cho người học.

Ba là, có cơ chế, chính sách đúng đắn, hợp lý nhằm kêu gọi, thu hút nhân tài để phát triển kinh tế xanh

Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước và các cơ quan, ban ngành đã có nhiều hoạt

động thiết thực, cụ thể để trọng dụng, thu hút nhân tài phục vụ cho đất nước như: Thực hiện chế độ tiền lương, bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý, xây dựng các trung tâm nghiên cứu, tổ chức thi sát hạch công khai, dân chủ, minh bạch đối với sinh viên tốt nghiệp ra trường, tổ chức hội nghị để lắng nghe những ý kiến của các doanh nghiệp, nhà khoa học trong hiến kế, tìm cách tháo gỡ những “nút thắt” còn vướng mắc về mặt cơ chế, chính sách, cách tổ chức thực hiện. Theo đó, những cơ chế, chính sách trọng dụng nhân tài cho đất nước cần đúng lúc, đúng thời điểm, công khai, minh bạch, dân chủ, phát huy được năng lực, sở trường, thế mạnh của từng người trong tham gia thi tuyển. Những cơ chế, chính sách bám sát thực tiễn đất nước, tình hình thế giới, yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra của từng thời điểm, từng giai đoạn để có sự điều chỉnh, bổ sung cho kịp thời với diễn biến của thời cuộc; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương trong thu hút, trọng dụng nhân tài, phù hợp với từng ngành, lĩnh vực cụ thể. Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh: “Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực

nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung”[4; tr.187]. Đó chính là cánh cửa mở ra để nhân tài, người lao động chất lượng cao có thể cống hiến tài năng, sở trường, thế mạnh của mình cho những ngành, lĩnh vực mà mình có đam mê, nhiệt huyết, theo đuổi.

Kết luận

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xanh ở nước ta hiện nay với số lượng và cơ cấu hợp lý, có ý chí khát vọng vươn lên, có đạo đức, văn hoá kinh doanh, nhận biết sâu sắc về pháp luật, biết điều gì đúng nên làm để phát huy và những điều gì sai không nên làm sẽ là động lực mạnh mẽ để đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đáp ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và phát triển kinh tế xanh; góp phần tích cực thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 25/10/2022 của Chính phủ về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đưa Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XIII của Đảng vào cuộc sống. ■

Tài liệu tham khảo:

- [1] Nguyễn Hữu Bắc, *Chất lượng nguồn nhân lực yếu tố quyết định sự phát triển bền vững*, Tạp chí Lao động và xã hội, ngày 02/12/2022.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [5] Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- [6] Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.